| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ VĨNH LINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 2899/KH-UBND | *Vĩnh Linh, ngày 17 tháng 11 năm 2026* |

# KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án "Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn xã Vĩnh Linh**

Thực hiện Quyết định số 912/QĐ-BYT ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án "Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026 - 2030"; Kế hoạch số 5634/KH-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện Đề án "Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Linh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn như sau:

## I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Nâng cao toàn diện sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho vị thành niên, thanh niên (VTN, TN) trên địa bàn xã Vĩnh Linh thông qua việc huy động hiệu quả nguồn lực địa phương, chuẩn hóa dịch vụ y tế thân thiện tại tuyến cơ sở, đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới truyền thông thay đổi hành vi; qua đó góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực trẻ phục vụ sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

### 2. Chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

*2.1. Về kiểm soát sinh và phá thai ở tuổi vị thành niên*

- Tỷ suất sinh đặc trưng lứa tuổi 15 - 19 giảm xuống dưới 18 trẻ đẻ sống/1.000 phụ nữ trong nhóm tuổi.
- Khống chế tỷ lệ phá thai ở vị thành niên trên tổng số ca phá thai được quản lý, thống kê dưới 1%.

*2.2. Về quản lý và nguồn lực*

- 100% các ban, ngành, đoàn thể, trường học và Trạm Y tế xã xây dựng kế hoạch triển khai hoặc lồng ghép thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Bảo đảm bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương theo phân cấp hiện hành, đồng thời chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai hiệu quả Kế hoạch.

*2.3. Về nhận thức, giáo dục và truyền thông*

- 85% vị thành niên, thanh niên (15 - 24 tuổi) trên địa bàn xã có hiểu biết đúng và đầy đủ về dự phòng mang thai ngoài ý muốn và các bệnh lây truyền qua đường tình dục (LTQĐTD).

- 100% trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông trên địa bàn xã Vĩnh Linh đưa nội dung giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản (SKSS), sức khỏe tình dục (SKTD) vào chương trình đào tạo chính khóa, ngoại khóa.

*2.4. Về tiếp cận dịch vụ thân thiện*

- Phấn đấu Trạm Y tế xã Vĩnh Linh duy trì, đạt tiêu chuẩn cơ sở y tế thân thiện với VTN, TN theo Hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc SKSS cho VTN, TN.

- 80% nhu cầu về các biện pháp tránh thai hiện đại ở phụ nữ độ tuổi 15 - 24 trên địa bàn xã được đáp ứng.

## II. THỜI GIAN, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

**1. Thời gian thực hiện:** Từ năm 2026 đến hết năm 2030 (hằng năm xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể).

**2. Phạm vi thực hiện:** Trên toàn địa bàn xã Vĩnh Linh.

**3. Đối tượng can thiệp:**

- Cấp ủy, chính quyền, các tổ chức, ban, ngành, đoàn thể, trưởng thôn trên địa bàn xã.

- Vị thành niên và thanh niên đang sinh sống, học tập, làm việc tại xã; trong đó ưu tiên: VTN từ 10 đến 13 tuổi; thanh niên chưa kết hôn; VTN, TN khuyết tật; thanh niên đi làm ăn xa, lao động di cư; thanh niên làm việc tại các cơ sở sản xuất, cụm công nghiệp trên địa bàn (nếu có).

- Cán bộ, viên chức, người lao động Trạm Y tế xã, nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dân số.

- Cha mẹ, người chăm sóc trẻ, giáo viên, cán bộ Đoàn Thanh niên và những người trực tiếp tham gia công tác giáo dục, tư vấn, hỗ trợ VTN, TN.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và bảo đảm nguồn lực

- Tham mưu Đảng ủy, HĐND, UBND xã đưa các chỉ tiêu về chăm sóc SKSS, SKTD vị thành niên, thanh niên vào Nghị quyết và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

- Xây dựng dự toán kinh phí hằng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp ngân sách; khuyến khích huy động sự đồng hành, tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức xã hội tại địa phương.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ thực hiện của Trạm Y tế và các thôn, nhà trường.

### 2. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục thay đổi hành vi và chuyển đổi số

*2.1. Công tác truyền thông đại chúng và mạng xã hội*

Tăng cường phát sóng chuyên mục về SKSS, SKTD vị thành niên, thanh niên trên hệ thống loa truyền thanh xã và các thôn; chia sẻ tài liệu, infographic chuẩn hóa từ Bộ Y tế, Sở Y tế lên trang thông tin điện tử xã, các nhóm Zalo cộng đồng và trang mạng xã hội của Đoàn Thanh niên xã.

*2.2. Công tác truyền thông trực tiếp tại cộng đồng*

Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, tư vấn nhóm nhỏ cho VTN, TN tại nhà văn hóa thôn; lồng ghép truyền thông, tư vấn cho cha mẹ học sinh và người chăm sóc trẻ về kỹ năng đồng hành, giáo dục giới tính cho con em.

*2.3.Công tác truyền thông trong trường học*

Phối hợp với các trường học trên địa bàn tổ chức sinh hoạt ngoại khóa, hội thi tìm hiểu kiến thức, diễn đàn về giáo dục giới tính toàn diện, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, phòng chống xâm hại tình dục và các bệnh LTQĐTD; xây dựng "Góc tư vấn học đường" phù hợp lứa tuổi.

*2.4. Công tác vận động thanh niên*

Tuyên truyền, vận động nam, nữ thanh niên khám sức khỏe trước khi kết hôn, kết hôn và sinh con đúng độ tuổi để góp phần duy trì mức sinh thay thế. Bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân của VTN, TN trong quá trình tư vấn, truyền thông.

**3. Nâng cao chất lượng và khả năng tiếp cận dịch vụ thân thiện**

- Thiết lập "Góc dịch vụ thân thiện với VTN, TN" hoặc bố trí khu vực, khung giờ tiếp đón riêng bảo đảm sự riêng tư, kín đáo tại Trạm Y tế xã. Chú trọng thái độ phục vụ niềm nở, quy trình bảo mật thông tin và tư vấn không phán xét.

- Thiết lập kênh phối hợp chặt chẽ giữa nhân viên y tế trường học với Trạm Y tế xã để tiếp nhận, tư vấn và chuyển gửi kịp thời các trường hợp VTN cần can thiệp chuyên sâu.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực tổ chức các đợt truyền thông lưu động kết hợp tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân, cung cấp phương tiện tránh thai tại các thôn xa trung tâm hoặc khu vực tập trung đông thanh niên lao động.

- Khuyến khích các quầy thuốc, cửa hàng tiện ích trên địa bàn tham gia mô hình thân thiện, bảo đảm sẵn có bao cao su và các biện pháp tránh thai an toàn, dễ tiếp cận.

**4. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ cơ sở**

- Cử cán bộ Trạm Y tế xã, nhân viên y tế học đường, giáo viên và cán bộ Đoàn tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến do Sở Y tế tổ chức về kỹ năng truyền thông, tư vấn và cung cấp dịch vụ SKSS, SKTD thân thiện.

- Tập huấn kỹ năng tuyên truyền, vận động và chuyển gửi đối tượng cho mạng lưới nhân viên y tế thôn và cộng tác viên dân số.

**5. Quản lý thông tin, thống kê, báo cáo**

- Thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác các chỉ số về SKSS, SKTD vị thành niên, thanh niên (phân tổ theo các nhóm tuổi: 10 - 14, 15 - 19, 20 - 24 và giới tính) vào hệ thống phần mềm thống kê y tế và báo cáo định kỳ theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Rà soát, nắm chắc biến động số lượng VTN, TN trên địa bàn (đặc biệt là nhóm thanh niên đi làm ăn xa, nhóm yếu thế) để có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

## IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước của xã được phân bổ hằng năm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

2. Nguồn lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình dân số và phát triển, công tác thanh niên trên địa bàn.

3. Nguồn Bảo hiểm y tế (đối với các dịch vụ khám, chữa bệnh thuộc phạm vi thanh toán BHYT).

4. Nguồn xã hội hóa và các nguồn tài trợ, huy động hợp pháp khác.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Trạm Y tế xã

- Chủ trì, tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể hằng năm; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, trường học triển khai đồng bộ các nội dung Kế hoạch.

- Tổ chức duy trì mô hình "Góc thân thiện" tại Trạm Y tế; thực hiện tốt công tác tư vấn, cung cấp dịch vụ SKSS, SKTD, khám sức khỏe tiền hôn nhân và cung ứng phương tiện tránh thai.

- Chỉ đạo đội ngũ nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dân số tăng cường tuyên truyền, tư vấn tại hộ gia đình và chuyển gửi VTN, TN có nhu cầu đến cơ sở y tế.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp số liệu và tham mưu UBND xã báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

### 2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Tham mưu UBND xã chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; lồng ghép nội dung chăm sóc SKSS, SKTD vị thành niên, thanh niên vào phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

### 3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Phối hợp với Trạm Y tế xây dựng tin, bài, chuyên mục tuyên truyền định kỳ; quản lý thông tin tuyên truyền trên cổng, trang thông tin điện tử xã.

### 4. Phòng kinh tế xã

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và dự toán đề xuất của Trạm Y tế, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch hằng năm đúng quy định.

### 5. Các đơn vị trường học

- Xây dựng kế hoạch giáo dục giới tính, chăm sóc SKSS, SKTD lồng ghép vào môn học chính khóa và các hoạt động ngoài giờ lên lớp phù hợp với từng khối lớp.

- Phối hợp với Trạm Y tế và Đoàn Thanh niên tổ chức các buổi truyền thông chuyên đề, tư vấn tâm lý - sức khỏe cho học sinh và phụ huynh; duy trì hiệu quả góc truyền thông, tư vấn học đường.

**6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã:** Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng và giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại cơ sở.

**- Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã:** Chủ trì phối hợp với Trạm Y tế thành lập, duy trì các câu lạc bộ thanh niên, nhóm tư vấn đồng đẳng; lồng ghép tuyên truyền SKSS, SKTD, tình dục an toàn, phòng chống xâm hại tình dục vào các buổi sinh hoạt chi đoàn, chiến dịch thanh niên tình nguyện; chủ động phát hiện, giới thiệu đoàn viên, thanh niên tiếp cận dịch vụ y tế thân thiện.

**- Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ xã:** Lồng ghép tuyên truyền kiến thức chăm sóc SKSS vị thành niên, thanh niên vào các buổi sinh hoạt chi hội, câu lạc bộ "Gia đình hạnh phúc", giúp các bà mẹ nâng cao kỹ năng giáo dục giới tính cho con em trong gia đình.

**6. Các thôn trên địa bàn xã**

- Phối hợp với Trạm Y tế, nhân viên y tế thôn và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền tại các buổi họp thôn và sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể; tạo điều kiện thuận lợi để VTN, TN tại địa phương tiếp cận thông tin và dịch vụ chăm sóc SKSS, SKTD.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục vị thành niên, thanh niên giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn, UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị và các trưởng thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***
- Sở Y tế tỉnh Quảng Trị;
- Trung tâm KSBT tỉnh Quảng Trị;
- Thường trực Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Trưởng thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phùng Thế Đạt**